# KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

## I. GIỚI THIỆU KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Khoa Công Nghệ Thông Tin (CNTT) của Trường Đại Học Mở Tp. HCM hoạt động từ những ngày đầu thành lập trường. Trải qua hơn 20 năm xây dựng và phát triển, hiện nay Khoa có đội ngũ giảng viên cơ hữu giàu kinh nghiệm và tận tâm cùng với các giảng viên thỉnh giảng đến từ các trường Đại học, viện nghiên cứu ở TP. HCM.

Khoa đào tạo nhân lực cho ngành công nghệ thông tin có đạo đức, có kiến thức lý thuyết tốt, có kỹ năng thực hành thành thạo, có khả năng nắm bắt được những vấn đề mới của sự phát triển ngành, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước thông qua quá trình tin học hóa các lĩnh vực quản lý kinh tế, quản lý sản xuất, quản lý xã hội.

## II. Giới thiệu ngành – chuyên ngành đào tạo

Khoa CNTT hiện đang đào tạo 2 bậc học: Đại học (4 năm), Cao đẳng (3 năm)

Khoa đào tạo 2 ngành với định hướng nghề nghiệp :

1. **Ngành Khoa học máy tính;** Mã ngành: **D480101**

Đào tạo các cử nhân có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về khoa học máy tính, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu phát triển và thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin. Sinh viên ra trường có khả năng làm việc với tư cách là nhân viên tin học, chuyên viên máy tính, cố vấn về CNTT tại các doanh nghiệp và có thể đảm nhận công tác giảng dạy, nghiên cứu, quản lý dự án liên quan đến ngành CNTT. Có 3 hướng chuyên ngành hẹp với định hướng đặc thù riêng như sau :

**a. Chuyên ngành Mạng máy tính:**

Tốt nghiệp có thể đảm nhận các công việc như: chuyên viên lập trình các ứng dụng mạng, chuyên viên thiết kế - triển khai mạng và chuyên viên quản trị hệ thống mạng cho các doanh nghiệp.

**b. Chuyên ngành Cơ sở dữ liệu :**

Tốt nghiệp có thể đảm nhận các công việc như: chuyên viên phát triển phần mềm, chuyên viên triển khai và ứng dụng các hệ thống thông tin cho việc quản lý kinh tế và hành chánh, dịch vụ; thiết kế và quản trị cơ sở dữ liệu, lập trình/sản xuất phần mềm.

**c. Chuyên ngành Đồ họa:**

Tốt nghiệp có thể đảm nhận các công việc như: chuyên viên quảng cáo, phim và nhạc số, phát triển, thiết kế và lập trình ứng dụng đồ họa và Game..

**2. Ngành Hệ thống Thông tin quản lý;** Mã ngành: **D340405**

Ngành hệ thống thông tin quản lý đào tạo cử nhân ngành Hệ thống thông tin quản lý có phẩm chất đạo đức, được trang bị đầy đủ khối kiến thức giáo dục đại cương, các vấn đề lý thuyết và các kỹ năng thực hành cơ bản của ngành Công Nghệ Thông Tin, các kiến thức về kinh tế và quản trị, nắm vững về Tin học quản lý.

**Hướng quản lý:**

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại vị trí Chuyên viên của phòng ban chức năng như Phòng kinh doanh, Phòng kế hoạch, Phòng Marketing, Phòng tổ chức, Phòng hỗ trợ - giao dịch khách hàng, Phòng nhân sự hoặc Trợ lý cho nhà quản lý các cấp trong bộ máy quản lý…

Có thể trở thành Doanh nhân hay Giám đốc điều hành, Giám đốc bộ phận tại các tập đoàn, công ty trong và ngoài nước.

Sinh viên có thể trở thành một chuyên viên nắm vững nghiệp vụ CNTT trong chuỗi hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Marketing quảng cáo – eMarketing, SEO
- Bán hàng – Point of Sale
- Dịch vụ khách hàng – CRM
- Quản lý chuỗi cung ứng– SCM
- Hoạch định nguồn lực – ERP
- Nhân sự, tuyển dụng – HRM

**Hướng công nghệ thông tin:**

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng làm chuyên viên công nghệ thông tin, chuyên viên quản trị cơ sở dữ liệu, chuyên viên tích hợp hệ thống, chuyên viên tư vấn thực hiện việc tổ chức và phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các tổ chức kinh tế - xã hội; có khả năng quản lý các doanh nghiệp công nghệ thông tin, cán bộ quản lý dự án; làm nghiên cứu viên – giảng viên.

Một số vị trí tiêu biểu như sau:

- Chuyên viên quản trị, vận hành hệ thống (System Administrator, Operator)
- Chuyên viên quản trị CSDL (DB Administrator)
- Chuyên viên quản trị hệ thống Web, Thương mại điện tử (Web Admin)
- Chuyên viên phân tích nghiệp vụ (Business Analyst)
- Chuyên viên phân tích hệ thống (System Analyst)
- Chuyên viên phát triển phần mềm (Software Developer)
- Chuyên gia huấn luyện CNTT trong doanh nghiệp (IT Trainer)
- Chuyên gia tư vấn triển khai ERP (ERP Consultant)
- Chuyên gia tư vấn, cố vấn CNTT (IT Consultant)
- Giám đốc công nghệ thông tin (CIO)

**III. Điểm khác biệt của chương trình đào tạo**

- Chương trình đào tạo được thiết kế theo học chế tín chỉ được tham khảo từ những chương trình đào tạo CNTT tiên tiến (theo tổ chức ACM).
- Các môn học của chương trình đào tạo cũng được thiết kế theo hướng thiên về ứng dụng.
- Chú trọng đến khả năng thực hành, tự học, tự nghiên cứu của sinh viên….
- Hệ thống giáo trình giảng dạy và tài liệu tham khảo phong phú bằng tiếng Việt, tiếng Anh

**IV. Đầu vào/Yêu cầu tuyển sinh**

Khoa tuyển sinh trong hệ thống tuyển sinh đại học chung của nhà trường, thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự thi là khối A, A1, D1.

**V. Đầu ra/Cơ hội việc làm**

- Sinh viên tốt nghiệp có cơ hội làm việc tại các doanh nghiệp, công ty có ứng dụng trực tiếp hoặc gián tiếp đến lĩnh vực CNTT.
- Phần lớn các sinh viên có việc làm sau khi ra trường. Trên 90% số lượng sinh viên khi ra trường làm việc đúng ngành nghề. Mức lương trung bình cho sinh viên mới tốt nghiệp từ khoảng 5 – 6 triệu/tháng. Một số sinh viên giỏi có được việc làm ngay từ lúc thực tập với mức lương trên 400USD/tháng. Sau khi làm việc 2-5 năm, có thể thu nhập từ 500 đến 1000 USD/tháng.

**VI. Văn bằng tốt nghiệp**

Sau khi hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo, sinh viên được cấp bằng Đại học chính quy tập trung, ngành Khoa học máy tính hoặc Hệ thống thông tin quản lý. Theo học chế tín chỉ, từ khóa 2009, sinh viên không còn thi tốt nghiệp mà chỉ cần hoàn thành các môn học theo quy định của chương trình.

**VII. Cơ hội học tập ở các bậc học cao hơn**

- Sinh viên tốt nghiệp hệ cao đẳng có thể học liên thông lên bậc Đại học
- Sinh viên tốt nghiệp hệ Đại học có thể học tiếp các bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ thuộc ngành Khoa học máy tính, Hệ thống thông tin

**VIII. Nội dung chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo gồm 131 tín chỉ với thời gian thông thường là 4 năm. Sinh viên có thể tốt nghiệp sớm hơn hoặc dài hơn thời gian trên tùy theo kế hoạch và năng lực học tập.

Chương trình đào tạo gồm hai khối kiến thức chính:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các môn học cơ sở về tin học (cơ sở lập trình, nhập môn tin học …), các môn học công cụ như toán, tin học, ngoại ngữ, giáo dục thể chất và quốc phòng…
- Khối kiến thức chuyên nghiệp bao gồm các môn học cơ sở ngành và chuyên ngành

Khi vào giai đoạn chuyên ngành, sinh viên được chọn chuyên ngành phù hợp với năng lực và nguyện vọng. Với mỗi định hướng, sinh viên sẽ chọn những môn học phù hợp để sau khi ra trường có thể thích ứng nhanh chóng với môi trường làm việc.

Trước khi ra trường, sinh viên phải trải qua một kỳ thực tập tại các doanh nghiệp, cơ quan, hoạt động trong lĩnh vực CNTT nhằm thực hành việc vận dụng lý thuyết vào thực tế. Sinh viên có thể chủ động lựa chọn đơn vị thực tập phù hợp với định hướng nghề nghiệp sau khi ra trường.

**IX. Hoạt động sinh viên**

- Khoa có các mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT tại TP HCM để đưa sinh viên đi thực tập và tham quan học hỏi hàng năm.
- Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên của Khoa có nhiều hoạt động hỗ trợ học tập cho sinh viên của Khoa bằng các hội thảo, báo cáo chuyên đề nhằm củng cố, bổ trợ kiến thức, rèn luyện các kỹ năng mềm cho sinh viên.
- Các chuyến dã ngoại, cắm trại, cuộc thi văn nghệ, thể thao và hoạt động thanh niên tình nguyện được tổ chức định kỳ nhằm phát triển các kỹ năng xã hội của sinh viên.